

Số: 96/2024/QĐST – HC

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Thái
2. Bà Bạch Thị Kim Loan

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm b, khoản 1, Điều 143, Điều 144, Điều 145, Điều 165, Điều 204, 206 của Luật tố tụng hành chính.

Xét thấy: Ngày 09/5/2024 người khởi kiện là ông Phạm CT có đơn tự nguyện xin rút toàn bộ đơn khởi kiện vụ án hành chính thụ lý số 292/2023/TLST-HC ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, thành phố Hà Nội. Tại phiên tòa, các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu rút đơn khởi kiện.

Việc ông Phạm CT rút đơn khởi kiện là tự nguyện và phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính, nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 292/2023/TLST-HC ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, giữa:

1.1. Người khởi kiện:

Ông Phạm CT; Sinh năm 1948; chứng minh nhân dân số 034048***** do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 15.10.2015; Nơi thường trú: X, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; số điện thoại liên hệ: 035.699.****.

1.2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số 1 phố H, phường H, quận B, thành phố Hà Nội

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. Ủy ban nhân dân phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

1.3.2. Ủy ban nhân dân quận B, thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số 1 phố H, phường H, quận B, thành phố Hà Nội

1.3.3. Ông **Nguyễn Văn K**; căn cước công dân số 0125*****; nơi thường trú: tổ 36 N, quận B, thành phố Hà Nội.

Người nhận văn bản tố tụng thay ông Nguyễn Văn K: **Ông Phạm CT**; Sinh năm 1948; chứng minh nhân dân số 034048***** do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 15.10.2015; Nơi thường trú: X, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; số điện thoại liên hệ: 035.699.****.

1.3.4. Bà **Nguyễn Thị L**; nơi thường trú: tổ 36 N, quận B, thành phố Hà Nội.

Người nhận văn bản tố tụng thay bà Nguyễn Thị L: **Ông Phạm CT**; Sinh năm 1948; chứng minh nhân dân số 034048***** do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 15.10.2015; Nơi thường trú: X, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; số điện thoại liên hệ: 035.699.****.

1.3.5. Ông **Nguyễn BD**; Địa chỉ: X, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

1.3.6. Bà **Lý TH**, sinh năm 1979; Nơi thường trú: X, phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

1.3.7. Ông **Lý HH**, sinh năm 1974; Nơi thường trú: X, phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

Người nhận văn bản tố tụng thay bà Lý TH và ông Lý HH: **Ông Phạm CT**; Sinh năm 1948; chứng minh nhân dân số 034048***** do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 15.10.2015; Nơi thường trú: X, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; số điện thoại liên hệ: 035.699.****.

1.3.8. Bà **Nguyễn Thị V**; Nơi thường trú: Số nhà *** phố C, tổ 36, phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

1.3.9. Bà **Lê Thị Thanh Bình**, Địa chỉ: X, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (vợ của ông Nguyễn BD- Ông Nguyễn BD nhận văn bản tố tụng thay).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đó, nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về

người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường bị đình chỉ theo quy định tại các điểm b, c và e khoản Điều 123; điểm b và điểm d khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng Hành chính và trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về xử lý án phí, lệ phí tòa án, ông Phạm CT không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phương Thảo